

Đánbà

Tuần báo xuất - ban ngày thứ sáu

NAM THU 4 — SO 143 — 20 MARS 1942

MỖI SỐ 0\$10

Thư từ và ngân phiếu
xin gửi về
La Directrice du
TUAN BA ĐAN BA
76, WIẾLÉ — HANOI

BA THÁNG 1,30
SÁU THÁNG 2,50
MỘT NĂM 5,00
CHÍNH PHỦ GẤP ĐÔI

Nói chuyện giáo dục

Chớ coi con là Thần-minh

Luyện cái tính cách cho trẻ, điều ấy can hệ hơn là sự nhồi vào óc trẻ những khoa học, những văn chương.

Bởi vì văn chương học thuật mà không có lương tâm thì chỉ là những khoa học vô lương mà thôi. Các bậc cha mẹ phải định ninh nhớ lấy điều ấy. Hãy gây cho con một nhân cách, trước khi muốn nó thành một nhà thông thái.

Như vậy trước hết phải dạy con thế nào ?

Bước đầu của sự giáo dục, luyện tính cách cho trẻ là những bậc cha mẹ — thứ nhất các bà mẹ — nên tránh cái điều lầm lạc tai hại này : coi con như thần minh.

Thật vậy, có nhiều các bà mẹ nuông con quá đáng. Con muốn gì, đòi gì cũng được ngay. Cái nhà như thế giới riêng của đứa bé, nó cai trị, nó hống hách, tất cả mọi người đều ở dưới quyền nó.

Kết-quả: đứa trẻ được nuông quá sinh huông tuồng không biết nể sợ ai và lớn lên nó sẽ thành một người hư.

Từ trước đã chót chiều con rồi, giờ phải phản-động lại thế

nào để nó vào khuôn phép ? Trước hết, hãy lôi nó về cái địa-vị thích - đáng của nó : ở trong nhà không ai phải dưới quyền nó cả, ngay những người ở cũng không nên để nó hống hách với người ta. Trái lại, còn bé, nó phải vâng lời tất cả mọi người: vâng lời cha nó, mẹ nó, và anh chị nó v.v...

Cái sở thích riêng của nó không nên để ý lắm.

Không phải bất cứ giờ nào, lúc nào nó cũng được chơi đùa. Chỉ cho chơi bởi có giờ giấc, và ở những nơi, những chốn dành riêng cho nó chơi mà thôi.

Vẫn biết những đứa trẻ hay nghịch là những đứa trẻ có sức mạnh. Song tính nghịch quá lại là triệu-chứng đứa bé không tự kiểm chế được những tính ngỗ nghịch bất tuân kỷ-luật của nó. Vậy phải coi chừng đừng thấy con nghịch lắm mà mừng.

Tóm lại không bao giờ con trẻ lại được coi là thần minh của người lớn ; những người lớn mới chính là thần minh của nó.

Để nó tin tưởng kính-trọng người lớn như thần minh thì những bậc cha mẹ phải giữ gìn cho nhân cách cùng cử chỉ của mình được toàn vẹn. Đừng để cho trẻ a-tòng hay nhận thấy

những điều lỗi của mình, những sự làm trái của mình.

Những đức tính gì phải dạy con trước tiên ?

LỄ PHÉP. — Nếu chúng tôi đề cái đức tính lễ phép làm cái đức thứ nhất cần phải dạy con trẻ là vì chúng tôi nhận thấy rằng ở thời đại này người ta sao chẳng cái đức tính quý hóa ấy nhiều lắm. Cần phải dạy cho trẻ có lễ phép, vì có lễ phép nó mới có một ý tưởng về phẩm giá con người để biết trọng người và tự trọng nó. Có lễ phép, nó mới biết nghĩ đến người khác, bỏ được tính ích kỷ. Chúng tôi rất buồn thấy rằng nhiều đứa trẻ bây giờ nói năng với cha, mẹ chúng một cách rất láo xược.

xem tiếp trang 13

Thông chế Pétain đã nói :

« Giữa khi quốc vận buông trôi theo giòng nước thì quốc dân bịt tai không nghe lời cảnh cáo. Bây giờ xin quốc dân hãy nghe lời này : Bản chức quyết rằng : có muốn quốc gia được phục hưng ngày mai, thì phải thôi cái cớ vô ích về sự đi tìm một chế độ toàn thiện, toàn mỹ từ 150 năm nay.

Đón coi kỳ sau : **Bác-sĩ Lộc** lên tiếng về bài « Ô hô ! Thanh-niên »



Ngộ nghĩnh

Phải phở !

Trong các tỉnh Trung kỳ có một tỉnh có cái tên rất ngộ : tỉnh Faifoo. Cái tên kỳ quái ấy ở đâu mà ra ? Những bạn có tinh tò mò hẳn muốn biết lắm.

Đó là do một sự hiểu lầm từ hồi các nhà truyền giáo Tây phương mới đặt chân lên đất nước ta. Một bữa kia một vị cố đạo đi đến đó. Gặp một người dân ở bên, ông liền trở vào phố hỏi :

— Phố kia ?

Ý ông muốn nói : « Phố kia tên là gì ? » Nhưng người dân lại tưởng là vị cố đạo muốn hỏi :

— Có phải phố đấy không ?

Liền đáp :

— Phải phở.

Thế là nơi đó biến thành Faifoo từ đấy.

Sông gì ?

Đây cũng lại là một chuyện « ông nói gà bà nói vịt » nữa xảy ra từ hồi người Pháp mới đặt Bảo hộ ở xứ Bắc-Kỳ. Một phái bộ địa dư gồm có những nhà chuyên môn người Pháp được cử đi họa địa đồ trong xứ. Đến triển sông Hồng Hà họ hỏi một người nhà quê :

— Sông gì ?

Anh dân quê vô học ấy còn biết đâu đến những chữ Hồng-hà với Nhị-hà. Cũng như mọi người trong làng anh ta vẫn quen gọi nó là sông Cái để phân biệt với những sông nhánh, sông con Anh liền trả lời :

VỚI

20 NĂM KINH NGHIỆM

bà đỡ

NGUYỄN-THỊ-VINH

sẽ làm cho các bà được
vừa lòng trong khi sinh nở

NHÀ-HỘ-SINH

20 Grand' Boudha

(Trước vườn hoa Hàng Đậu)

Tel : 1390

HỎI. — Rất duyên ai một thiên nữ và thiên nữ cũ g tỏ ra có cảm tình với tôi. Tuy vậy đôi bên chưa trao lời ngỏ ý gì với nhau cả. Riêng tôi quyết một mai, sao cũng lấy nàng làm bạn trăm năm.

Nhưng vừa rồi xảy ra một tấm tiếng cho gia đình nàng, mẹ nàng góa chồng từ lâu nay chót thụ thai với một người khác.

Vậy tôi có nên hy sinh để cưới nàng chăng ? Tôi chỉ sợ thân mẫu tôi từ chối vì người cho rằng mẹ thế nào thì con thế ấy ? Vả lại những lời dị nghị làm cho người khó chịu.

Một độc giả

TRẢ LỜI Bà mẹ ông không bằng lòng, ông cưỡng lời mẹ, «hy sinh» sự vâng lời mẹ để cưới người con gái đó, thế mới là ông làm một sự hy sinh cho nàng. Còn như cứ dằng thẵng ra, ông chỉ vượt dư luận mà lấy nàng thì đấy không phải là ông làm một sự hy sinh. Bởi vì cái dư luận kia chỉ chằm biếm có mẹ nàng, nàng hoàn toàn vô can trong cái sự làm quấy của mẹ nàng. Hẳn ông cũng có óc khoáng đạt để mà phân biệt điều ấy. Như thế tôi tưởng ông lấy nàng, ông không mang lấy sự nhục nhã của mẹ nàng đâu.

Còn như cái câu «mẹ sao con vậy» không phải là hoàn toàn vô lý, nên đức hạnh của người mẹ đảm bảo cho nên đức hạnh của người con. Nhưng cái sự «khôn ba năm đại một giờ» ở một người đàn bà góa nhiều khi chẳng phải do sự kém đức hạnh, kém giáo dục của người ta đâu. Điều ấy có thể làm yên được lòng ông và bà mẫu của ông về nét ngoan hư của người con gái.

Xem tiếp trang 14

— Sông Cái.

Hai chữ đó lập tức được ghi lấy, nhưng lại trệch ra : Sông Cói

Vì thế bây giờ trong cuốn sách Địa dư xứ Đông Pháp ta thường gặp mấy chữ «le Sông cói ou Fleuve Rouge» khiến nhiều người bản xứ không hiểu sao sông Hồng-hà lại đeo cái tên kỳ quái ấy.

Một khi đã nhầm, cái nhầm — với thời gian — thường đi xa ! Gần đây nhân đọc một cuốn sách của một nhà văn thuộc-địa in tại Pháp tôi lại gặp mấy chữ ấy. Nhưng lần này thì tôi không thể nhận được mà phải bật cười ra tiếng ! Chừng nhà văn đó muốn tỏ ra mình thông thạo tiếng Nam và muốn đồng bào cũng được hiểu thâm thúy như mình, ông ta không viết : «le Sông Cói ou Fleuve Rouge» (chắc ông cho như thế thường quá và vô nghĩa !), ông viết «le Sông Cói ou Fleuve des Jones».

Thực là sát nghĩa !

Nhiệt-độ những ngôi sao

Giáo-sư Gelschiessen ở đại-học đường Berlin (Đức) có chế ra một cái máy có thể đo được — theo lời tuyên bố của ông ta — nhiệt-độ những ngôi sao chính. Nhiệt-độ ấy, ở bề ngoài, vào khoảng từ 2.500 đến 15.000 độ (degrés). Còn ở trong lòng ngôi sao nhiệt-độ tới quá 20 triệu. Ấy thế mà ở nước ta một nhà thơ kia cứ kêu gào nhất định h đòi lên ở trên sao mới khiếp chứ !

B. B. L

— Thống chế có thể đứng ngang hàng với những bậc á-thánh, đại hiền ở Âu, Á, đã có công cảm hóa nhân quần bởi cuộc đời cao thượng, đức lớn vô song.

Con ai?

(Tiếp theo)

Tất cả mọi người chưa ai kịp nói gì thì người chủ nhiệm đã khoác lấy tay Huỳnh kéo đi.

— Cái thằng cha vô lễ quá đa! Vô không chào hỏi ai, ra cũng cứ vênh vênh cái mặt, coi ghét quá!

Mọi người ngồi đánh tề sắc bình phẩm Huỳnh như thế.

Vợ ông chủ-nhiệm đỡ lời:

— Không phải đâu! Tánh ông ta tự nhiên như vậy đó. Ông làm với nhà tôi mà có khi ông cự bừa, cự nhà tôi một cách tàn tệ không nề nang gì cả!

— Làm với tôi thế thì tôi đuổi cô đi.

— Tuy vậy tánh thật thà và dễ thương lắm.

Bà chủ nhiệm nói xong câu ấy, quay lại dục cô nữ điều dưỡng:

— Kia, cháu làm bài đi chớ!

Nhắn chị em

Nhắn chị em tới kỳ ở cũ?

Muốn tốt tươi nên giữ

màu da!

Hoa-Kỳ Rượu Chối nên

soa?

Dung nhan sẽ thấy nở

hơn xưa!

Vừa giãn huyết lại vừa

giãn cốt!

Vẻ đoan trang đẹp tốt dễ

trông!

Ngày xuân càng được

sắc hồng!

Càng tăng màu thắm,

càng nồng tấm yếu!

VŨ-THỊ NGUYỄN-NGA

Bà này phải nhắc lại một lần nữa cô điều dưỡng mới nghe rõ.

— Trở về Saigon!

Theo lời người chủ-nhiệm, anh

tài-xế chiếc xe Huỳnh thuê lại bắt đầu mở máy. Huỳnh không nói nữa lời. Một lát Huỳnh hỏi hàng quơ:

— Cái mũ (nón) của tôi đâu nhỉ?

Rồi Huỳnh sờ khắp xe. Không có.

— Bác tài có thấy cái mũ của tôi đâu không?

Người tài xế chưa kịp trả lời thì ông chủ-nhiệm đã bảo bạn:

— Hay anh không đem theo.

— Có! Có phải không bác tài?

— Dạ phải, con có thấy ông đội! Thôi hay là ông bỏ quên ở cái nhà trong chợ-lớn

— Mai lấy cũng được vội gì. Ta cứ về Saigon, anh có bằng lòng không?

Huỳnh mỉm cười không nói.

Xe đỗ ở trước cửa tòa báo. Trả tiền xe xong, hai người bước lên lầu. Huỳnh mở đầu trước. Huỳnh toan bảo bạn: « Anh cứ làm « kỳ đà cản mũi » tôi hoài, nhưng Huỳnh lại hỏi khác:

— Anh có việc gì cần tới tôi hẳn?

Người chủ-nhiệm nghiêm mặt: — Thật may quá! Tôi đương ở trong một tình thế tiến thoái lưỡng nan! Anh không tới tôi không biết làm sao thoát được nạn « tứ sắc ». Tôi có một việc phải đi gấp.



Huỳnh mở miệng định nói. Người chủ-nhiệm át đi.

— Có vợ cũng là một cái phiền! Vợ là đàn bà lại là một cái phiền nữa

Huỳnh phì cười:

— Anh định lấy vợ đàn ông sao!

— Thì cũng là một cách nói. Anh tính tôi có một việc vô cùng cần hệ! Một việc phải cấp cứu mới xong! Thế mà nhà tôi có cái lệ cứ chiều thứ bảy thì phải đánh tứ sắc, phải ăn cơm tiệc! Càng lẽ xuất tuần nhứt mình đã bận rộn về công việc, không một lời âu yếm, một cái vuốt ve đến ngày nghỉ lại đi biệt biệt thì coi sao tiện! Có bảo các bà ấy rằng mình muốn khước cái lệ ấy đi một lần, chỉ một lần để mình có việc riêng! Thì cái mặt các bà ấy sa xuống, giải ra. Rồi phụng phụng pọu phịu, các bà mắng chửi, đánh con, tố sự không bằng lòng bằng một ngàn cử chỉ khó chịu! Không thế thì họ cũng cạnh khỏe mình nào những họ đã già rồi, đã cũ rồi, mình không thiết gì đến họ nữa, mình phải đi chơi với những cô tươi trẻ khác và ôi trời ôi! ai mà kể hết được những sự mè nheo ấy!

Đưa cái thìa khóa cho bạn, người chủ-nhiệm tiếp luôn:

— Anh mở dùm tôi cái tủ, anh lấy cho tôi hai bộ quần áo ngủ và tất cả mọi thứ cần dùng để đi xa ! Mau ! Mau lên dùm một chút ! Tôi ! Tôi gọi giầy nói cho chauffeur đem xe lại !

— Anh có cần tôi đi với anh không ?

— Có chứ !

— Thế nếu tôi không vô Chợ-lớn thì ...

— Tôi tôi đã bảo chauffeur tới nói với anh trước rồi kìa mà.

— Tôi có thấy ai tới đâu.

— Ừa ! Có lẽ nó tới anh đi khỏi ... ấy anh xếp cả vào cái va-li kia ! Kia ! ở trong tủ ấy !

Hai người sửa soạn rồi rít. Chỉ một khắc đồng hồ, họ xong cả. Xe hơi cũng vừa tới tới. Hai người chạy xuống.

— Đi đâu, việc gì ! Anh có thể nói cho biết trước không ?

— Truyện giải lăm, để vừa đi vừa nói ...

Xe chạy trên đường Catinat. Người chủ-nhiệm bảo xe đỗ trước một cửa tiệm bán tạp hóa và các thực phẩm ở gần nhà bưu điện rồi bảo Huỳnh :

— Anh xuống mua một ít thức ăn ! Đói lắm, ta đi cả đêm nay kìa mà !

Đến lúc Huỳnh trở lại xe, Huỳnh không thấy bạn, Huỳnh hỏi người tài xế :

— Ông chủ đâu ?

Ông con vừa đi khỏi,

— Đi đâu !

— Con cũng không rõ.

Từ phía nhà bưu-điện, người chủ-nhiệm lại đặt chạy lại.

— Anh đi đâu thế ?

— Đánh cho nơi mình tới một cái giầy thép để họ sửa soạn. Thôi cho xe chạy đi, bác tài !

Không dưới 80 cây một giờ ! Nghe !

Huỳnh bần-khoăn :

— Tôi nóng lòng muốn biết chuyện gì ?

— Một chuyện mà ta có thể viết một thiên phóng sự bất-tuyệt ! Nhưng thông thả, phải ăn đã.

Đói lắm rồi ! Anh ăn đi !

Hai người ăn rất ngon lành trong khi xe cứ vù-vụt chạy.

Huỳnh tò mò :

— Tôi chắc là một việc ly-kỳ lắm ?

Người chủ-nhiệm, miệng nhai nhồm nhoàm, không trả lời chỉ móc tay vào túi quần phía sau rút ra một khẩu súng sáu chìa vào mặt Huỳnh :

— Anh nên nhớ tôi đem cả con chó lửa (tên Nam gọi khẩu súng lục) này ... tại đủ rồi việc cau hệ đến bức nào !

Huỳnh pha trò :

— Gớm, anh chìa súng vào mặt tôi làm tôi tưởng anh định tống tiền hay bắt cóc ! ... Nào thế bây giờ tôi ăn xong rồi anh kể truyện tôi nghe.

— Tôi đã ăn xong đâu !

Ông chủ nhiệm bữa nay ăn khỏe lắm ! Một chai bia, 2 cái bánh mì, một hộp cá, một trái táo và 3 bốn cái bánh ngọt.

Huỳnh sốt cả ruột :

— Gớm ! ăn gì mà ăn giữ thế !

— Để lát nữa có sức đi ! Gọi là lợi bộ hàng 10 cây số ! Ăn đi anh !

— No đến cổ rồi còn ăn vào đâu !

Nhưng rồi bữa ăn cũng phải xong. Cái mặt Huỳnh cứ hong hồng về phía bạn :

— Anh có nhớ hồi anh đi điều-tra về việc nước mắm ở Phan-thiết anh nói cho tôi biết một chuyện gì không ?

— Biết bao nhiêu truyện nhớ sao hết ...

— Chuyện anh vợ giết em rồi ấy mà !

— Phải ! Phải ! Nhưng bây giờ ra sao ?

— Anh hãy kể lại chuyện ấy đã, xem có đúng như lời người ta viết cho nhà báo không !

— Hồi ấy còn ông X... làm tuần Vũ. Theo lời ông Tuần Vũ thì thằng anh vợ kia một bữa chẳng biết cãi nhau ra sao, đánh chết thằng em rồi. Việc xảy ra ở nhà thằng em, giữa lúc đêm ! Người em, nghĩa là vợ kẻ bị chết, khóc âm lên ! Thằng anh sợ việc vỡ lở, giết nốt em, rồi nó và một tên đầy tớ đem chôn giấu hai tử thi ở một nơi !

Nhưng không lẽ tự nhiên mất hai người ! Hàng xóm láng giềng người ta bàn tán chớ ! Nên ngay vài bữa sau nó đến trình với lý-trưởng rằng không biết em rả va em ruột nó ra sao mà đi « lười » đã ba ngày không thấy về !

Rồi, năm mươi bữa, một tháng qua. Ai cũng cho là vợ chồng nhà kia bị một tai nạn ở biển ! Vợ chồng ấy lại không có con, nhất là không có ai thừa hưởng cái gia tài ! Thằng anh vợ được hưởng cả.

Sau đấy vài năm bỗng có một lá thư nặc danh tố-cáo với viên Tuần-Vũ Phan-thiết việc đó.

(Còn nữa)

DOCTEUR HY

31, Rue Richaud - Hanoi

(ĐẦU PHỐ HỘ-VŨ)

CHỮA CÁC BỆNH

**CHUYÊN MÔN VỀ BỆNH
HOA - LIỀU BỆNH ĐÀN - BÀ**

TRANG THƠ TUYỆT MỆNH

Gửi AN-NHÀ

Bữa ấy . . . ra đi, chết nửa vời,
Sân ga, ngồi đón chuyển tàu xuôi.
Hàng cây phượng nở ra màu máu,
Từng cánh hoa tàn lả tả rơi . . .

Em tiễn anh ra đến cửa tàu,
Hồi còi giục giã phút xa nhau,
Chuyển xe chuyển bánh, anh trông vói,
Tay vẫy . . . lòng em có hiểu đâu !

Em tưởng đưa anh để một mai
Gió sương rên rũa lấy anh tài;
Nhưng em đâu biết khi tàu chuyển,
Anh đã đem lòng gửi lại ai !

Tàu đi . . . mỗi phút một xa dần,
Em cũng mờ trong nước mắt anh;
Chắc hẳn sân ga anh đã vội
Ra về không một ý phân vân . . .

Rồi những ngày mưa, những tối sương,
Đường đời anh lạc bước lang thang
Riêng trong gió bụi, lòng anh vẫn
Hò gặp hồn em, lại dịu dàng !

Phong trần đã lấm, bóng chiều kia,
Sự nhớ người xa, vội trở về.
Bao nỗi yêu đương khi lạc bước,
Anh ngồi và kể lại em nghe !

Nhưng sao chẳng nói một lời chi,
Đáp lại lòng anh, em ngoắt đi !
Không lẽ anh còn mơ ước mãi,
Lần này lần cuối, lại phân ly !

Mãi mãi chia tay, gạt nhớ thương,
Đường đời lại lạc bước . . . lang thang.
Nhưng bao đêm trắng, hồn anh đã
Có gặp hồn em . . . chẳng dịu dàng !

Chua sót tình đành để một bên,
Nhưng lòng đâu dễ đã mau quên !
Bên song phòng bệnh, nhìn hoa phượng
Lại nhớ ngày đi, lại nhớ em ! . . .

Anh nằm dưỡng bệnh đã bao lâu,
Ôm đã từ bao, có biết đâu ?
Khi thấy hoa soan bay phấp-phới,
Thì lòng anh nhớ phút xa nhau !

Mãi đến chiều nay, bệnh chẳng lui,
Anh còn mơ tưởng đến em hoài !
Bao nhiêu chua sót ngày xưa đã
Thấm ở hồn anh đến tuyệt-vời !

Anh gượng ngồi lên, viết mấy giòng,
Hồn thơ lã-chã tắm khăn hồng !
— Kể trong khuê-các, người mưa gió,
Biết có bao giờ lại gặp không ?

Có lẽ trang thơ sắp trọn này
Là bài tuyệt-mệnh của anh đây,
Vì anh đã nghĩ . . . không lâu nữa,
Sẽ biệt trần gian, một sáng ngày !

Trang thơ ví có đến tay em,
Thì hãy ngồi mơ cứ mỗi đêm
Đến kẻ vui sâu ba thước đất,
Trong lòng đã đặt một ngôi tim . . .

Anh run nhiều quá ! . . . bút anh cầm
Đã biệt tay anh, phải vội nắm !
Nhưng vẫn kêu em, mong để được
Mỉm cười, yên ngủ giấc trăm năm !

(Viết ở bệnh viện Đ. N. Juin 1940)

THƯƠNG-HUYỀN

KY SAU: Hãy đón coi những vần thơ hay của DUY CAC



Mứt Quất

Quất chín, chọn quả nhẵn đẹp, khía làm 5, 6 múi moi hết hột, bóp gặn hết nước chua, ngâm nước phèn, mỗi ngày thay hai lần nước. Sang ngày thứ hai, luộc quất với một chút nước phèn, vớt ra ép nhẹ qua. Cho đường tây đã nhặt sạch bụi bẩn, sóc vào quất, để độ ba giờ đồng hồ, cho chảy đường. Xong đặt lên bếp lửa dịu, dim kỹ. Để kênh cái sanh lên, quất xếp phía trên, tay luôn luôn múc nước đường tưới lên quất. Cạn hết nước đường, quất chong thì được — 1 cân quất 1 cân đường

Bánh bò con bướm

Nửa cân bột mì
10 lạng đường
3 lòng trắng trứng
1 chén nước cơm rượu
1 quả chanh vắt lấy nước
Lòng trắng trứng đánh tơi bột, trộn với bột và nước cơm rượu, nhồi cho kỹ. Đường thắng vừa sánh thì trộn với bột mà đánh cho nổi rồi ủ kỹ trong ba giờ. Sau đấy, đổ bột vào những chén

uống rượu lấy tấm chằm nước chanh mà gạch bánh làm ba phần: hai phần to như cánh bướm, một phần nhỏ là mình bướm. Xếp những chén bột vào quả mà hấp trong mười phút thì mở vung cho hơi ra. Mở vung phải cẩn thận kéo nước mờ hôi giở xuống bánh, mặt bánh sẽ rõ.

Mở vung rồi, để năm phút nữa thì bánh chín. Đem ra để nguội hãy lấy que mỏng mà cạy nhẹ bánh ra kéo vỡ.

Bánh gừng

6 lạng bột nếp
2 lạng bột đậu
2 lòng trắng trứng
2 thìa nước dừa
Đánh lòng trắng trứng cho nổi, cho bột và nước dừa vào mà trộn lẫn song bỏ vào cối giã cho nhuyễn. Nặn giống củ gừng rồi bỏ vào mỡ sôi mà rán vàng. Đường thắng vừa đặc sánh thì bỏ bánh gừng vào mà đúng cho kỹ xong lại đem ra phơi.

Cơm nếp cá rô

Cá rô to, rán giòn lấy thịt ướp với nước mắm tỏi. Xương cá, giã nhỏ lọc nước mà nấu cơm nếp.

Thịt gà, nấm hương, thái hạt lựu. Dừa khô bào rất nhỏ. Mỡ sôi, phi hành rồi đổ cả, thịt, nấm dừa vào sào qua. Trộn với cơm nếp đã chín. Trước khi ăn, thái lá chanh rã nhỏ, rắc lên trên với hạt tiêu.

NGUYỄN-PHONG

Trả lời đẹp

Cô T. H. Hà Tĩnh. — 1) Nếu thể thì pha thêm chút eau de rose vào lait d'anmande. Bôi tốt lắm.

2) Pha eau de rose vào với nước lã.

3) Có thuốc riêng trị trứng cá, ba đồng một lọ.

Cô NGỌC LIÊN Thakbek. —

1) Mới 18 tuổi mà đầu có nhiều tóc bạc là do máu cô xấu, thiếu nhiều « hồng huyết cầu ». Cô phải uống thuốc bổ huyết an-nam. 2) Tập thể thao cho nhiều, ăn rau, luôn trong 1 tháng, người có thể gây 1, 2 kilos. Chớ bao giờ nên uống dấm. Hai lần, 3) Cô còn có thể cao được nữa. Hãy tập bare-fixe mỗi sáng 15 phút.

Cô BICH Vĩnh-yên. — Mặt nổi mụn nhiều như thế, theo khoa y học gọi là *irruption*. Phải dùng lotion này mà rửa mặt luôn

Soufre sublimé 30 grammes

Alcool 12 »

Eau distillée 200 »

BÀ HÙNG Thanh-bóa. — Chớ nên theo cách gội đầu bằng pha ammoniaque vào nước. Tóc sẽ mất màu đen đi. Người Âu gội được vì tóc người ta màu hung hung. Người Anh gội đầu bằng nước muối để bớt gầu, người Đức bằng các chất Ether và Pétrole (dầu lửa) chế đi cho sạch tóc, chỉ có người Ý thường dùng dể trâm giống người mình, để gội thôi. Bà nên theo lối gội của người Việt-Nam ta mà chúng tôi cho là tốt hơn cả: Bỏ kết, rẽ trâm và tranh.

Cô LÊ-THỊ-ĐẠI Tourane. — Người sửa răng nào dùng acide Chlorhydrique để làm sạch những chỗ đen ở phía trong hàm răng là người thợ không biết nghề. Rất hại. Cô hãy lấy muối để vào bàn chải mà đánh. Sạch đen, răng lại đỡ sâu, chặt lại. Nếu sợ muối thì dùng nước Vichy cũng tốt.

(Còn nữa)

Đàn Bà

Là một bông hoa thơm trong gia-đình. Vậy quý bà quý cô muốn lúc nào bông hoa đó cũng được tươi thắm để bảo đảm cho hạnh-phúc gia-đình, thì nên đòi cho được: Crème MONA là một thứ thuốc màu-nhiệm để làm cho quý bà quý cô tươi trẻ mãi.

Crème MONA dùng sữa sang sắc đẹp, có đặc tính chữa được những tàn-nhang chứng-cá v. v...

Tổng phát hành Pharmacie MODERNE 25 Francis Garnier Hanoi
Đại-lý bán buôn: TAMDA et Cie 72, Wiélé — Hanoi

Có trữ bán tại G. M. R. và các hiệu thuốc tây.

Tiếng hát trong trăng

(Viết tặng chị em đồng ruộng)

Trời cao, mây bạc, trăng tròn,
Để than hiu quạnh, tre buồn nỉ non
Điều ai gọi gió véo von,
Cánh soan đùa ánh trăng suông
dịu dàng...

— Hỡi cô tát nước bên đàng!
Sao cô lại múc trăng vàng đổ đi?
Cô ơi! Nước giá nhường kia, (1)
Lên đây tạm nghỉ, gió khuya lạnh
lòng.

-- Trời khuya lạnh, má em hồng,
Lời sao đầm-ấm sui lòng êm êm.
Nhưng anh có thực thương em,
Hay yêu rồi lại dễ quên như
người?...

Kìa sao anh lại mỉm cười?
Thôi anh, anh cũng như người...
năm xưa.

Rứt lời, mắt ngọc tuôn mưa.
Vết thương tình cũ vẫn chưa hẳn
lành.

Điểm xa hồi mô tàn canh
Ngang trời, giới đuổi mây xanh
vật vờ,

Trăng nằm ngọn đuốc bơ phờ
Ta đứng chân dưới bóng dừa ven ao
Gió đưa giọng hát buồn thiu.
Giọng buồn họa tiếng sáo điều
cùng ca:

-- « Anh đi đàng ấy xa xa
Để em ôm bóng trăng tà năm canh!
Nước non nặng gánh chung tình,
Nhớ ai, ai có nhớ mình hay chăng?»

Rẽ sương vạc thét tim ăn,
Gà nường rộn-rã gọi trăng mờ hồ...

Bàng bá Lân

Tiếng thông reo

1) Câu này và ba câu sau không giống như trong bản in năm 1934, vì tác giả mới đổi lại.

Khi người con gái lấy chồng

« Fais énergiquement ta longue et lourde tâche
« Dans la voie où le sort a voulu t'appeler » ..

(A. de VIGNY)

Khi người con gái đi lấy chồng thì không có quyền chiều cái thích riêng của mình nữa, đây là lúc bắt đầu sống một cuộc đời của bốn phận.

Bốn phận làm dâu, làm vợ, làm chị cả hay em út trong một gia đình. Sự muốn thế này, thích thế nọ không còn nữa và người ta cần phải giấu sự thích riêng của mình để chiều cái thích riêng của người chung quanh ta — Lòng vị kỷ và tự ái của ta cần phải đánh đổ trong cuộc sống bốn phận và hy sinh ấy, ta phải đè nén lòng ham muốn nhỏ nhen để trở nên đại lượng và tha thứ, có như vậy ta mới đủ quả cảm để làm đầy đủ cái phận sự thiêng liêng của một người đàn bà sống trong gia đình của người chồng. Lòng kiêu hãnh của thiếu nữ trong cuộc đời làm dâu, làm vợ không nên để cho xuất hiện luôn, nếu có phải dùng đến, ta nên dùng một cách nhã nhặn và khiêm tốn cho những người sống cạnh ta khỏi hiểu lầm mà oán ghét ta.

Có một nhà văn thường nói:

« Cuộc đời không cho không ai một cái gì cả »

Thật vậy, cuộc đời cho để mà nhận. Khi ta chưa thành gia thất, ta sống trong lòng gia đình êm ái với những chiều mến của người thân, khi ta còn là một trinh nữ lòng đầy hy vọng ở tương lai, thì thật đó là cuộc đời đã cho ta nhiều lắm. Vậy ta cứ việc hưởng sự sung sướng ấy tới triệt để, ta không cần phải dè dặt lòng thích riêng của ta, ta có quyền thích lắm trong khi cuộc đời không hạ tiện sự chiều đãi ta.

Nhưng rồi khi bắt đầu bước chân sang ngưỡng cửa một gia đình khác, sự vất vả đã dần dần la dấy nên, xong ta hãy vui vẻ mà đón nhận lấy nó, và đừng bao giờ nghĩ như một người con gái tâm thương:

« Xưa kia ở nhà tôi sung sướng... » Sự nghĩ ngợi đó thật là một sự hoang phí mà ta không có quyền hưởng khi đã bắt đầu sống knac hẳn với « cuộc sống con gái » của ta. Trái lại, ta nên bằng lòng coi đó như một bốn phận, một lẽ sống cần phải có, và đừng quên rằng xưa kia cái sung sướng của một người con gái là sống trong chiều mến và hy sinh của người khác, ngày nay cái sung sướng của người đàn bà thấy mình cần phải chiều mến hy sinh cho người khác được sung sướng.

Cuộc đời thứ hai này sẽ khiến tâm hồn ta ca lên, và khi ta đã đầy đủ bốn phận và hy sinh cho mọi người thì lại là lúc ta bắt đầu được sung sướng, thứ sung sướng kiêu hãnh và dễ chịu của một người đã trọn phận sự.

M^{lle} Nguyễn Khánh - Ngọc
(Nam Định)

xu'a...

Gió đồng nội thổi lồng lộng quanh người chàng trai trẻ. Tóc chàng bay lật phất. Lẽ ra có rúm người vì ngọn gió xuân còn vương hơi lạnh, chàng trai trẻ chống hai tay ra sau lưng, uốn ngực ngửa mặt lên để hứng thêm hơi gió. Mặt chàng rét tái nhưng có một vẻ hơn nở khác thường. Hai cánh mũi chàng phập phồng như cổ hít trong hơi gió chút ít hương vị của những phương trời xa lạ, gió phiêu lưu đã tái về đây. Chứ hương của cánh đồng này, chàng đã quen, quen lắm rồi... Mới sang hai, đồng nội một màu mạ biếc chưa có mùi lúa thơm quýt rữ, chỉ có một mùi nhàn nhạt và tanh tanh, cái mùi của đất thịt, lẫn với mùi mạ ngấm trong nước.

Hai cánh mũi chàng đã thôi rung động. Chàng khẽ cúi đầu xuống nghe ngóng luồng gió chạy. Gió chạy cũng có âm có điệu. Lúc chàng nghe nó lạt sát tường chừng như luồng gió có trăm chân lúu tiu cheo nhau chạy, chân nó đụng chân kia. Lúc chàng nghe nó chậm chạp rạc ròi, như đoàn lực sĩ chạy đua không buồn gắng bước. Nhưng vì một cái, đáng chừng có hiệu khuyến khích đầu đây, ngàn chân dũng mạnh rồn lên thành một cơn gió lốc. Chỉ một lát cơn gió lốc ấy lại dịu hẳn xuống và thổi nhẹ nhàng như một hơi quạt phẩy.

Chàng mỉm cười, thú vị thăm với những điều nhận xét ngộ nghĩnh của mình. Chàng giơ tay khoảng lên khoảng không, với cái ý tình nghịch bất thành tình như một chân trong ngàn chân gió lại, để cho cả đoàn lực sĩ theo sau ngã rúi xuống... cơn gió đang mạnh vụt lặng hẳn đi... Chàng sẽ cười bỏ ra như xưa kia chàng đã cười mỗi khi chàng dơ chân ra ngáng được chân một bạn học làm cho bạn ngã lăn kềnh... Chàng bắt, bắt, trượt cả: luồng gió lọt qua tay.

Có tiếng người cười nói bên tai chàng: Anh làm gì thế?

Giật mình, chàng rút tay xuống với một vẻ ngượng ngịu. Đôi mắt một màu trắng đục ngược về phía có tiếng người: Ai hỏi tôi đó?

— Tôi, Hương đây mà, anh không nhận ra tiếng tôi à? Bu tôi cho ra mời anh về soi com. Tàu 10 giờ về đã lâu rồi.

Chàng trai trẻ nể cái: — Thế à? Thế mà tôi chẳng thấy đôi. Nào thì về!

Chàng đưa tay quờ quạng quanh mình. Cô thôn nữ tưởng chàng cần có người vịn để đứng lên, vội dơ tay nâng bả vai chàng. Chàng ngửa ra:

— Không, cô đừng mặc tôi, tôi tìm cái này.

— Anh tìm cái gì? Để tôi tìm cho.

— Tờ báo tôi vừa để bên mình, đâu mất rồi?

Cô thôn nữ nhìn quanh quẩn. Cô thoát reo lên: Đây rồi. Nó ở tận chỗ này kia.

Cô chạy đến bờ ruộng gần đấy, nhặt tờ báo phủ bùn đất, chạy lại đưa tận tay chàng trai trẻ. Đề dờ ngược, chàng nói:

— Chắc là gió thổi bay đi, mà tôi không biết.

Chàng cầm tờ báo đứng lên, lưỡng lự một lát như cố bắt trí nhớ phác đường đi, lối về.

— Áo quần anh lấm cả, tôi phải đi đã.

Hương phải phành phạch vạt trước vạt sau áo của Dũng. Cử chỉ săn sóc ấy làm cho Dũng bực mình. Chàng nói như gắt: — Lắm thì về thay. Không cần phải.

Hương không để ý đến giọng gắt gỏng. Nàng lại khuyến khích tay ra, cho đụng vào tay Dũng:

— Nào anh đưa tôi giặt về.

Một lần nữa, Dũng gạt tay Hương ra:

— Không cần giặt, Tôi đi một mình được mà.

Thực ra chàng cũng nơm nớp sợ trượt ngã. Song muốn tỏ rằng tuy mắt đôi mắt, mình vẫn có trí nhớ sáng suốt, đôi chân vững vàng, chàng cứ được hễ một mình. Với lại tưởng tượng trong trí một trang thanh niên vạm vỡ phải để cho một thiếu nữ ẻo lả dắt dìu thì thực là một

cảnh buồn cười và náo nức. Dũng không muốn người ta cười và người ta thương mình. Cho nên chàng ghét tất cả mọi sự săn sóc của người xung quanh và cũng vì muốn trốn những sự săn sóc bực bội ấy nên chàng đã lánh gia đình về quê ở cùng với người mẹ nuôi chàng lúc bé.

Chàng có ý mong, về quê, chàng sẽ người được những sự đau đớn mới mẻ của một tầng tạt bất ngờ và tai ác. Chứ ở thành thị bao nhiêu sự kích thích não cân, chàng chỉ muốn chết phứt!

Bước chân chàng loạng choạng, đôi ba lần hai tay chàng phải khuỳnh ra để giữ thăng bằng cho khỏi ngã. Nhưng chàng nhất định không cầu cứu đến Hương mặc dầu chàng vẫn nghe bước chân Hương dẫm nhẹ phía sau chàng.

Vừa lờ mờ bước chân vào một con đường rẽ mà chàng cũng không chắc ý có phải đúng đường không, chàng bỗng nghe tiếng cười rộ của Hương:

— Ê! Lầm đường rồi nhé. Thế mà anh cứ kên anh thuộc đường.

Dũng đứng dừng hẳn lại, mặt tái đi. Nhưng giọng cười của Hương trong trẻo quá, hồn nhiên quá, không ngụ một ý gì chế nhạo ở trong, khiến Dũng muốn bắt lòng mình tức giận mà không tức giận được.

Hương đến sát bên mình Dũng, tay nàng nắm chặt lấy tay Dũng kéo sang con đường khác:

— Đường này kia mà. Đường ấy là đường ra chợ. Tại anh hay ăn quà, thành thử lúc nào chân anh cũng muốn ra chợ thôi.

Dũng cười, lòng trở lại vui vẻ:

— Thế đấy, mới ăn có ba bát bún riêu mà tôi đã mang tiếng hay ăn rồi.



...kia

— Ba bát? Thả cho anh ăn thì không hàng trăm bát rồi ấy à? Tại tôi sợ bún riêu độc, nên anh bảo đi mua tôi cứ nói là hết rồi.

— À ra lão thế đấy. Bắt nạt người ta không ra chợ được.

— Nào ai bắt nạt anh. Sợ ăn độc chứ. Cái giống đau mắt càng ăn riêu cua càng nặng thêm.

— Nhưng đằng này mù hẳn rồi. Ăn hay không ăn cũng thế.

— Phải thôi! Chỉ nói đại. Đã mù hẳn đầu. Mắt anh còn lơ mơ thấy con người mà. Bà Lý Ái trong làng năm ngoái mắt cũng trắng như mắt anh, đây đục như mũi nhãn lồng, đã tưởng mù hẳn thế mà chữa thuốc bà lão Lòa ở chợ Chu lại quang ra, trông được đấy anh ạ. Từ hôm anh về, tôi đi chợ Chu mấy lần tìm bà lão Lòa nhưng chưa gặp. Thế nào tôi cũng đón bà ấy xem cho anh.

Dũng phì cười:

— Thôi thôi, đã mù lại chữa thuốc người lòa. Bà ấy có giỏi sao không chữa cho bà ấy sáng mắt đã rồi hãy chữa sáng mắt cho người khác?

Hương không biết đáp lại sao, vì óc chất phác, nàng không từng để ý đến cái ngụ ý tương phản trong sự lòa của bà lão chữa mắt. Một lúc lâu, chừng tìm được câu trả lời, nàng mới nói:

— Mù lòa là tại số chứ. Số bà ấy lòa thì thuốc bà ấy hay bà ấy cũng chẳng chữa cho bà ấy khỏi được. Nói như anh tại để ông lang không bao giờ chết được chắc.

Dũng nghe Hương nói, ngạc nhiên. Chàng không ngờ một cô con gái quê lại biện bạch lưu loát được thế, nhất là cô gái quê ấy, mấy lần theo mẹ ra tỉnh, chàng gặp, chàng vẫn cho là ngu dốt. Ừ li. Chàng bỗng thấy cái thú vị cần phải kêu gọi để nghe cô gái ngây dốt ấy nói thêm điều khôn ngoan.

Chàng vờ thờ dai:

— Số tôi phải mù cô ạ.

— Ai bảo anh thế? Chỉ nói nhảm.

— Thế ai bảo cô rằng bà lão chữa mắt lòa là tại số?

Hương lúng túng. Một lát, đáp:

— Tại chữa mãi thuốc hay thầy giỏi rồi mà không khỏi thì biết là có số.

THU THU
(Còn nữa)



MỜI BẠN ĐI DU

Xuân ở Bắc-Cực

II

Bùa anh linh ấy dấu ngay trong cái ánh chói lòa. Nếu một buổi nắng rực rỡ, ai cầm gương mà phản chiếu ánh sáng mặt trời vào mắt ta, thì ta chói mắt mà ngoảnh đi chỗ khác. Nếu ngoảnh đi chỗ khác, bốn phía đều thế cả, thì tức bực vô cùng : chỉ còn cách là nhắm mắt.

Ở Bắc Cực, đâu đâu cũng là băng tuyết, phản chiếu ánh sáng mặt trời, thành một bức gương muôn dặm, muôn cạnh, muôn chiều. Khách thám hiểm chưa từng trải chỉ hai phút là bị hoa mắt, chói mắt, dăm mắt, đui mắt, rồi đến rào nước mắt mà không còn trông thấy gì nữa. Đi về đã không được, mà chẳng hề cứ nhắm mắt đứng yên đợi chết đói chết rét. Ấy cái nguy của bao nhiêu nhà thám hiểm là đây.

Phép hộ mệnh cũng khó khăn gì, chỉ là một thứ kính khoa học, đeo vào là dịu mắt, mát mẻ, và bấy giờ tha hồ mà ngắm cảnh thiên nhiên.

Nhưng đeo kính cũng chưa đủ tin đâu nhé. Tựa phép thần tiên biến ảo, những cảnh vật ở Bắc-cực mắt ta trông thấy đấy cũng chưa chắc đã thật được.

Chung quanh một vật, là muôn tấm gương cùng phản chiếu ánh sáng thành thử, một vật có ánh sáng » đến ta đã bị chiếu đi chiếu lại không biết bao nhiêu lần mà biến trạng.

Đứng trên cao, khách thám hiểm, bắc ống nhòm xem, thấy một đàn hươu. Cứ thẳng phía

ấy mà tìm, khách « dò dẫm » đã kỹ càng, cũng chẳng thấy dấu vết hươu đâu, chỉ thấy mỗi bước chân đi lại làm tỉnh giấc một đàn thỏ trắng.

Thì ra người ta đã nom thỏ hóa hươu.

Khách lại đứng đấy, ngắm về phương xa kia những bóng trắng dương động dấy trên mặt đất. Bắc ống nhòm xem, nhìn nhận kỹ càng ai cũng cho rằng những vật bóng trắng ấy là đàn chim bồ nông (bạch nga-cygne blanc). Cùng nhau vội vàng đi về phía ấy, nhưng khách sửng sốt xiết bao khi thấy bồ nông của mình bỏ đủ bốn chân và hóa thỏ.

Lại cái nhầm lóa mắt ! Ai không hiểu chút ít khoa học, sẽ ngờ rằng xứ có yêu ma !

Những con hải cầu chịu đêm tối đã lâu, bây giờ kéo lên từng đàn năm giải nắng trên băng đá. Chúng quây quần từng đàn và bao giờ cũng có một con nằm riêng để canh. Trong loài hải-cầu lực lưỡng nhất là giống trên đầu có chóp da tròn (stenmatope mitré) hề tức giận hay bị súc phạm tại phòng lên để chống đỡ rất hiệu lực, một cái lao (un harpon) bởi tay rất khỏe lao tới cũng không hề làm suy sút được cái bướu da đầy hơi ấy. Cho nên săn giống hải thú này phải có súng mới được.

Không như những con hải cầu khác lên mô nước đá nằm, giống có chóp này thường ở giữa biển, nó ưa giải nắng và chẳng khác anh chàng giở người hề thấy mưa, sợ ướt thì nhảy xuống nước để ẩn.

Tiến vào bình địa thỉnh thoảng lại gặp một bãi cỏ xanh di, có những đàn bò, đàn hươu rón rảng chạy nhảy tung tăng.

Hươu đây là một loại riêng của Bắc-cực gọi là Renne. Theo luật sinh tồn của tạo hóa loài kỳ đà và lạc đà ở sa-mạc đã khéo chịu khát và chứa nước trong mình, — thì loài Renne ở Bắc-cực lại chịu đói và chứa thức ăn trong dạ dày. Tuộc dân Eskimaux ở xứ roenland thường săn hươu để moi những thức ăn đang tiêu dở trong dạ dày nó ra ăn. Mang cái thứ « canh bầu lớn » những tuộc lúa và rêu cỏ dương tiên dở ấy, họ cho thêm mỡ nai cầu vào để ít ngày cho chua ra mới ăn ! Đó là thứ dấm ghém của dân xứ ấy.

Bò đây không phải là bò thường ở xứ ta, mà là một giống bò thịt thơm riêng biệt của Bắc-cực gọi là Hươu-Ngưu (Boeuf musqué) Bò đi từng đàn, đùa rón tung tăng trên cỏ non xanh phủ tuyết trắng ngần. Hễ gặp thù địch, chúng lập thành thế « trận vuông » như lối trận Carré của đội lính ngự lâm đời vua Napoléon vậy

QUAN-QUAN THƯ - CƯU

CHUYỆN NGẮN của LẠI-THỊ-HOÀNG

II

- Nó bỏ nhà đi rồi.
- Nó đi răng chừ?
- Rạng ngày mồng bốn.
- Cách răng nó đi?
- Ông Tú mạnh bạo lấn sếp:
- « Ăn no đảm chuồng » chứ cách răng « Cung nô bộc » mình xấu chứ cách răng!
- Thế ông đã trình Cò chưa?
- Trình làm gì
- Nó có lấy gì không?
- Không! Nó chỉ lấy quần áo của nó thôi, Phật Thánh phù hộ cho nhà a nhiều lắm đấy!

Bà Tú đay nghiến:

- Ông chả may cho nó nữa đi. Đời thừa nhà nào! Con ở, mà đi may cho nó những quần lĩnh tía với quần lĩnh bạch.

— Bà cứ nói lời thôi làm gì. « Con ở xét công vợ chồng xét nhân nghĩa chứ »

— Nhân nghĩa à? Tôi đã xét rồi: tôi không ngờ ông đồn mặt thế

Lời kết tội như dao băm xuống thớt. Lòng ông Tú nóng sốt như người đồ ớt rấm vào. Mặt bỗng tái đi nhưng ông cũng cố cãi:

— Nói thế mà cũng mở mồm ra mà nói được. Ai bảo bà?

— Bà Hàn kể với tôi hết! Bà đi Ba-đôn cùng về chuyển tàu sáng...

Ông Tú cướp lời:

Chúng đứng đúng thành ô vuông: những con khỏe mạnh quay đuôi vào trong, tựa mông, giáp cật vào nhau cho kín đáo vững vàng và hơi xùng ra nghênh địch, che chở cho lũ bò già, bò ốm, bò cái, bê con bên trong. Nếu chẳng may một con ngoài quy, thì liền con trong tiến ra thế chân mà giữ vững trận địa, cho đến lúc quy cả, chỉ còn bốn con cuối cùng, vẫn đồng tâm hợp lực để chống chọi.

Tục ngữ ta có câu: « Ngu như bò ». quả nhiên bò Bắc-cực đã cho ta một điều đáng ngâm nghĩ.

Vài nơi lạch bề (fjord) có không biết bao nhiêu là hải áp (vịt bề-lider). Chốc chốc từng đàn chim đậu ở mỏm đá cắt cánh bay, đen nghịt như



— Nó chỉ bịa chuyện làm quà thôi! Nó căn cứ vô mô?

Bà Tú nhìn chòng chọc vào mặt ông Tú

— Này! bêu lăm! bêu lăm!

« Cái tôi rợ mọi » ở ông Tú chồm giậy:

— Tôi gặp con mẹ Hàn thì tôi vằm nó ra.

Rồi ông tôi thoát ra cửa hiệu, mặc bà Tú nhìn hút theo và hậm hực.

Giữa lúc ấy, một tràng pháo mở cửa hiệu bên cạnh nổ let đét. Trông đến sự mở cửa hiệu của người, ông Tú ngược mắt lên tấm biển của cửa hiệu ông. Những nét sơn mới xanh đỏ, mềm-mại, óng chuốt như một cô gái giầy thì làm đom trước khi xuất hành. Ông Tú đọc:

CỬU HƯƠNG

Nem chả Hné — Lúc nào cũng sẵn cá tôm tươi
(Xem trang sau)

đám mây, ra bề, từng đàn bơi nổi ở bề đã chán bay về mô đá. Chim nhiều đến nỗi che hết bóng nắng mặt giới, hể bay qua đâu là tối sầm cả vùng ấy.

Ai chưa từng trông thấy những đàn chim ở miền cận bắc và cực bắc, thì không thể tưởng tượng được số chúng sinh lại đông đến ngần nào

Cảnh tượng thật là độc nhất, riêng cho một cõi ở hoàn cầu...

Chân mây, lúc nào cũng có mặt giới, đêm chẳng khác ngày, luôn sáu tháng giông, cảnh vật lúc nào cũng tung bừng rực rỡ...

Hưng-Yên, Ngày 23 Janvier 1942
PHAN-QUANG ĐỊNH

Ông Tú lăm bằm như nói với người trong mộng : « Cừu Hương, thơm lâu, hay ! » Liếc xuống đôi câu đối đỏ, ông Tú ngạc nhiên : « sao lại có cái giấy g dán đây ? » Ông đứng gần lại trở mắt đọc. Người ông nóng ran. Ông cào cào trên mảnh giấy đầy chữ quốc ngữ viết bằng mực đỏ. Tờ giấy cứ « bám » chặt vào gỗ. Ông Tú nổi điên chạy vào nhà, xăm-xăm vác con dao phay ra. Bà Tú thất kinh hét lên. Ông Tú thở hồn hèn nói phào phào :

 cạo đi ! bà đừng ra !

— Chết chưa ! tôi cũng trông thấy lúc về ; tôi cứ tưởng giấy cạo bạch mở cửa phố (hiệu) nhà !

Những tiếng rít « cọt ! cọt ! » của gỗ và cử chỉ hăm hở của ông Tú đã gợi tính tò mò của lũ trẻ đương đốt pháo si, pháo đùng. Nhanh như chớp, chúng quây quần lấy ông Tú. Chúng nhẩn người cố đọc cho được mảnh giấy bí mật ấy. Thốt nhiên chúng reo hò ầm ĩ. Cửa nhà ông Tú ồn-ào như quán trọ đương buổi. Tưởng có sự gì chẳng lành xảy đến, bà

Tú và cậu Hiền sốt ruột chạy vụt ra : ông Tú uất người lên, chém bập con dao vào mảnh giấy cạo đỏ. Tay đưa lên trán vuốt lia-lia rồi chạy phăng vào trong nhà...

Vài câu thơ còn lại trên mảnh giấy cạo đỏ được sống sót, sống mãi với thời gian, trên cửa miệng dân Đồng-hới, nơi mà ông Tú thường khoe với các bậc thượng-lưu tri-thức và không tri-thức, đang thu góp tài liệu để soạn bộ lời ông Tú, phải là phản ảnh của hết trạng thái phong tục nước nhà xưa và nay. Ông sẽ cho nó ra đời khi ông 70 tuổi, cái tuổi mà Trọng-Ni san kinh-thi Tầu. Không biết Phật thánh có để ông Tú thọ đến tuổi ấy không ? Đó là chuyện tương lai. Hiện giờ ta hãy biết ơn ông Tú đã có công làm giàu bộ lý tưởng : nhờ ông, ta và hậu thế mới được ngấm :

Muốn sạch, liệu mà lau chuốt lại !

Kẻo khi miệng thế mĩa chua cay.

LẠI-THỊ-HOÀNG
 (Đồng-Hới)

THƯA BÀ, ÔNG BÁC SĨ KHUYÊN

B — Các thức ăn của các trẻ lớn

a) Từ 2 đến 6 tuổi.

Dưới 2 tuổi trẻ còn ở tuổi thơ ấu, đầu to, chân tay ngắn, người mập mạp, mạch chạy nhanh (100, lên trong 1 phút) hơi thở mau (10 lần trong một phút). Từ 2 tuổi giờ đi trẻ đã bước sang tuổi đồng ấu người mau lớn, dài thêm, trông người đồ bộ, song các bắp thịt to ra, mỗi năm hơn được từ 1 đến 2 cân, và cao thêm được 5, 6 phân. Vì sự thay đổi quan trọng trong cơ thể như thế nên càng phải chăm nom đến sự ăn uống của trẻ. Trẻ từ 30 tháng đã đủ răng có thể nhai kỹ các thức ăn nên cho ăn nhiều món không ngại, dù sao ta cũng nên cẩn thận đừng bắt bộ tiêu hóa

của trẻ làm việc nhiều quá, cho ăn các thứ có nhiều chất bổ, ít bã thối. Ngoài các thứ thường dùng: bột, sữa, đường, rau và hoa quả, ta cho ăn nhiều thịt cá, bơ, trứng, khoai (khoai tây, khoai lang, khoai sọ), đậu (đậu đũa, đậu hòa lan, đậu hột trắng). Các thứ ấy rất tốt vì có nhiều chất mỡ làm trẻ béo tốt, nhiều chất đạm bạch (albuminoides) làm các thớ thịt và các bộ phận chóng nở nang, nhiều chất thuộc về khoáng vật (sắt, lân : phosphore, vôi) rất cần để xương chóng cứng cáp và chóng to.

Dưới sáu tuổi mỗi ngày chỉ cho ăn ít thịt vào bữa trưa, từ 20 đến 50 gr tùy tuổi; mỗi tuần dùng ba bốn lần món cá thay món thịt. Về các món có bột thì đầu tiên chỉ được ăn khoai, cơm nghiền rừ hay bột quấy đặc sau dần dần mới cho ăn cơm bột, đó là để tập bộ tiêu hóa của trẻ quen làm việc nhiều hơn.

Có vài món cần phải cấm vì rất khó tiêu như các thứ thịt mỡ, các thịt vịt, thịt ngỗng, thịt lợn, thịt súc vật săn bắn được, thịt sấy, các thứ rau tươi (rau sà-lách, rưa) các thứ bánh ngọt nhất là các thứ có kem, các đồ gia-vị và các thứ rượu.

Còn nữa
 bác-sỹ LÊ-HỮU-MỸ

Mùa cưới

Các bạn gái sắp về nhà chồng, các bạn gái đi phù dâu còn đợi gì không lại nhà

QUÊ
 HIÊN

36 — HÀNG BỒ HANOI

Đề đóng một đôi giày đẹp đúng kiểu mà lại rẻ.

NÓI CHUYỆN GIÁO DỤC

(Tiếp theo trang 1)

Con đã lão xược với cha mẹ thì thử hỏi cha mẹ làm thế nào mà dạy được con?

2.) Nết can đảm

Ngay con còn bé đã phải luyện cho nó nết can-đảm rồi. Nó ngã, cứ điềm tình nâng nó lên, đừng cuống quýt, đừng sợ sệt. tức khắc đưa trẻ ngã uhe, không thấy đau, ngã đau không hờn khóc.

Không có một đức-tính nào của con người mà không cần một tinh-thần can đảm: thú thực lỗi mình đây cũng là can đảm, có ý chí cũng là can đảm, có kiên nhẫn là can đảm. Nghiến răng im tiếng qua những sự khổ não ở đời đây là can đảm.

Những bà mẹ nhu-nhược, hơi một tí gì xảy đến cho con là cuống quýt lên chỉ tề làm cho con thành người bạc nhược. Nếu chẳng may bà thuộc vào hạng các bà mẹ ấy, bà nên sửa ngay tâm-tính đi, hoặc muốn con nên người thì nên nhờ một người khác cương-quyết hơn chăm nom con hộ.

3.) Tự ái và tự tin

Nhiều bậc cha mẹ coi con mình như Thần Minh nhưng hồ con làm việc gì thì lại sợ con không làm được và ngăn-trở nó. Những bậc cha mẹ làm cho con mất lòng tự tin phạm một tội đại ác. Không có lòng tự tin thì đứa trẻ còn làm gì nên thân. Lòng tự tin tăng thêm năng lực. Có nó, người mới nên người.

Cùng một lúc gây lòng tự tin cho trẻ thì gây luôn cả lòng tự ái cho chúng. Có tự-ái chúng mới có sự cố gắng làm hay, làm phải và dần dần mới có ý niệm về danh-dự.

(Dịch theo một nhà giáo-dục Bỉ)

CHỌN SÁCH MÀ ĐỌC

Sóng Gió Đồng-Châu

(Cực ả những nỗi dọa dầy của một hạng đàn bà Việt-Nam từ khi bước chân về nhà chồng cho đến khi nhắm mắt, hay là: những thảm-cảnh tại bãi biển Đồng-Châu).

Tác-giả Thái-vi-Lang.

(Loại-sách chọn lọc)

260 trang — Giá: 1\$00

Phụ Nữ với Gia Đình

(hay là những phương-pháp giản - dị trở nên người đàn-bà đẹp cả về phần sắc lẫn phần hồn. Những bí-quyết gây hạnh phúc yêu-đương mà bạn gái nào cũng cần phải biết để sống cuộc đời mới.

Tác-giả Dũng-Kim

(Loại sách Bó đuốc sáng)

250 trang — Giá: 0\$90

Bánh xe khứ quốc

(Phan-trần-Trúc) 0\$80

Lỗi thời

(Phạm-ngọc-Khôi) 0\$70

Đầu bạc đầu xanh

(Lê-văn-Trương) 1\$00 và nhiều sách nữa, kè không hết...

Độc-giả báo Đàn-bà mua sách hàng năm được trừ 10%.

Thư-từ gửi cho ông giám đốc nhà xuất-bản Đời-Mới 48-62, Phố Hàng-Cót
Hanoi — Tél 1638

Trả lời ông Vũ-đăng-Nghị
Sở bưu điện (Chợ Bò)

Nhân chi sơ, tính bản thiện

Đức Khổng-Tử bảo: *nhân chi sơ tính bản thiện*. Ông Mạnh Tử bỏ chữ *bản* đi, chỉ còn đề: *nhân chi sơ, tính thiện*. Nghĩa hai câu ấy khác xa nhau lắm. Thuyết của Đức Khổng-Tử cũng như thuyết của Rút-sô (Rousseau) có ý nói lúc sơ sinh ai cũng *thiện*. Nếu cái *vốn thiện* ấy (bản thiện) về sau không giữ được là do hoàn cảnh xấu xa gây nên! Thuyết đó có nhiều phái công kích nói trái lại: « người lúc mới sinh *vốn ác* » họ lấy thí dụ đứa trẻ hề cầm cái gì là đập cái ấy đi, cầm con cua thì bẻ càng, cầm con châu chấu thì dứt cánh v. v.

Riêng ông Mạnh-Tử bảo: « Người sinh ra tính *thiện* » chữ *thiện* này không có nghĩa như chữ *thiện*, ác. Ông chỉ muốn bảo đứa trẻ, không có *vốn ác* mà cũng không có *vốn thiện*. Tất cả những cử chỉ của nó đều hồn nhiên. Nó cho anh nó cái bánh cũng không phải là nó *thiện*. Nó giết con cua cũng không phải là nó *ác*, vậy cho nên bảo nó có *vốn ác* hay có *vốn thiện* cũng không phải! Những cử-chỉ của nó đều tự nhiên không có ý gì và cũng không có *vốn* cả!

CÔ-TRINH

Về cuộc thi Nhi-Đồng

Đúng như lời tuyên bố ở số MÙA XUÂN cuộc thi Nhi Nồng đã khóa sổ lúc sáu giờ chiều bữa 15 Mars. Tất cả có 3856 bạn dự thi. Kết quả sẽ đăng vào số 144 ra ngày 27-3-42. Các bạn lấy đón coi.

T. B. Đ. B.



Đã nhận được mandat của quý vị kẻ dưới đây vậy xin cảm tạ.

Ông Ngô đình-Cẩn (Thanh-hóa) Librairie Hồ Chư (Quảng Ngãi) ông Dương văn-Quản (Long-mỹ) bà Phạm văn-Triển (Phủ nbo quan) ông Nguyễn xuân-Mai (La cát-bà) ông Nam-Tân (Haiphong) bà Đào Thuần (Phan-Rang) bà Quảng-Hóa (Ninh bình) ông Lý hữu-Dur (Pnom Penh) ông Lê thành-Tuân và ông Nguyễn xuân-Quế (Huế) cô Trương Bích-Hòa (Bắc giang) cô Nguyễn thị Tấn (Haiphong) Société Patro-nage và Librairie Hội-Ký (Nam định) ông Trần Nhật Học (Thanh Hóa) ông Hà văn Thông (Hà tĩnh) ông Nguyễn văn Nhiều (Cần Thơ) cô Mộng Lan (Tĩnh Tác) ông Mai lĩnh (Haiphong)

Bà Thái tự Nhiên (Tây Ninh) Kiosque Thanh-Tao (Vinh) ông Trịnh-bọc Ký (Baixâu) ông Nguyễn khản-Đắc (Bắc Ninh) ông Trọng-Tâm (Hưng-yên) Résidence Supé-rieure (Huế) bà Trần từ-Anh (Hai pùong) ông Võ đình-Dần (Cao lơn) cô Nguyễn thị Thín (Saigon) ông Thuận-Lợi (Lai-châu) Mr le Rési-dent de France (Qui-Nhơn) Mr le délégué à la Propagande (Saigon) ông Lê văn-Giàu (Thủ-đầu-một) cô Vũ Như-Phong-Châu (Chợ bở) cô Hạnh Nhơn (duế) bà Roques (Phủ mỹ) cô Nguyễn thị Na (Xiêng-khouang) Baza Trường-xuân (Phan thiết) cô Hoàng thị Liên-Chỉnh (Tuyên-quang).

BA NGUYỄN VĂN ĐỨC (Saigon) hạn báo của bà mới quá có 2 số.

CÔ LÊ THI ĐÀO (Bắc giang) hạn báo của cô đến 5.9.42 mới hết, lait de concombre có thể mua được.

ÔNG TRƯỜNG XUÂN (Pnom-pênh) 2 số báo đó hết cả.

CÔ NGUYỄN KIM DUNG (Mỹ thọ) cô trúng giải ba trong cuộc thi: N. Đ. B. V. N. K. M. Chúng tôi có gởi giải đến tặng cô. nhưng, thấy retourner, vậy cô ở đâu xin cho biết.

Chuyên riêng

tiếp theo trang 2

Và một khi nàng lấy ông rồi, nên hư là tùy ở như ông. Người ta thường thấy vô số thiếu nữ ở nhà mình thì loang toàng không được nét gì mà về nhà chồng lại trở nên ngoan ngoãn...

HỎI. — Tôi và S. yêu nhau ngót 1 năm S. thụ bệnh. Tôi có tới săn sóc chàng. Song không trông được với số mệnh. Trong lúc đưa đám, tôi trộm lén gia đình tôi, để tang cho chàng, mặc toàn đồ đen, xõa tóc và thắt ruban đen. Hiện giờ tôi vẫn thắt ruban đen để chịu tang. Tôi không biết thiên hạ có dị nghị tôi chăng? Hay là cho tôi rởm đời? Tôi có nên vì dư luận bỏ khăn tang đi?

B. Y Phontiou

TRẢ LỜI. — Cô không rởm đời, nhưng sự để tang của cô có vẻ cầu kỳ lắm thành ra mất cả vẻ chân thành. Cô nên giữ cái tang ấy ở trong tâm, đừng bộc lộ ra làm gì. Bỏ hay thắt một cái ruban không phải là một sự quan hệ đến nỗi làm cho cô phải băn khoăn. Thắt ruban người ta chỉ ngờ là cô muốn phô trương ta có ý trung nhân, ta như người trong tiểu thuyết có một cái tâm tang. Tốt hơn cả, là bỏ đi.

Giới thiệu sách

Chú tôi vừa nhận được cuốn « Luyện-thép » của ông Hoàng văn. Sự nói về cách tập thân thể cho khỏe mạnh giá 0p.30

Cuốn « Bút hoa thư thảo » của ông Phạm mạnh Danh do nhà xuất bản Nguyễn Trung Khắc gửi tặng giá 1p20-

Cuốn « Người Thơ » của Trọng-Miền giá 0p 80

Cuốn « Bóng người ngày xưa » của Thanh-châu giá 0p60

Cuốn « Tráng xanh huyền hoặc » của Trọng Miền giá 0p60 đều do nhà Phương-Đông xuất bản.

Và cuốn « Thanh niên trước thế giới mới » của Phùng Nguyên giá 0p45 do nhà Tân Việt xuất bản.

Vậy xin cảm ơn tác giả Hoàng văn-Sự, các nhà xuất bản và giới thiệu cùng bạn đọc

HỎI — Làm thế nào cho khỏi chán đời?

TUYẾN SƠN

TRẢ LỜI. — 1-) Cứ xuất ngày tự hỏi những câu vớ vẩn, lẩn thẩn như thế, rồi tự mình sẽ bật buồn cười cái tính vớ vẩn của mình và khi đã cười được thì hết chán đời.

2-) Nếu là thiếu-nữ, muốn chữa « tính » chán đời thì lấy chồng đi, hoặc mỗi ngày đem gương ra mà soi, mà trang điểm phấn sáp. Không có người đàn bà nào soi gương mà lại không nhận thấy mình đẹp, mình xinh và khi đã tưởng mình xinh đẹp thì chẳng có cô nào chán đời cả, hoặc có chán, chỉ chán miệng chán môi làm vẻ cụ non như cô chẳng hạn.

Lần sau xin đừng hỏi vớ vẩn nữa.

HỎI — Tôi lấy chồng đã 1 năm nay và đã sinh được một cháu gái. Tuy vậy, chồng tôi đối với tôi vẫn giữ một thái độ rất lạnh lùng. Nói trắng ra là chàng vẫn chê tôi như cái ngày mới cưới. Có người nói rằng trước khi lấy tôi chồng tôi đã yêu một người, bị ép lấy tôi chồng tôi vẫn mơ màng người cũ. Tôi hỏi, chồng tôi không đáp lại cứ đem một thái độ lạnh nhạt mà đối với tôi. Thậm chí con đẻ ra, chồng tôi cũng không tha thiết lắm. Rất buồn tủi, tôi muốn trả phứt lại tự do cho chồng tôi mặc dầu nhà chồng và nhà tôi hết sức ngăn dũ? Có nên chăng?

CÔ-NHI

TRẢ LỜI. — Chê vợ mà lấy vợ được một năm, vợ đẻ liền? Kiềm chế vợ của ông ấy dễ chịu lắm đó và không đáng cho bà lo đâu. Bà cứ ăn no, mỗi năm sinh cho ông ấy một con đến đưa con thứ ba thứ tư, mà ông ấy còn giữ được thái độ lãnh đạm với bà thì lúc đó bà lại vẫn kể tôi. Chứ bây giờ gặp ông chồng ít nói, càng dễ chịu. Ông ấy đã ít nói với bà thì bà cũng đừng nói nhiều với ông ấy tuy bà vẫn đủ bản phận tề gia nội trợ.

Rồi xem, ai gan hơn ai?

THU-LINH

Bồi Nguyên Tiệt-Trùng

Di nọc bệnh phong tình
đàn bà thì sinh bệnh khí
hư, kinh - nguyệt không
điều, chậm đường sinh-
dục, thân thể cứ mỗi
ngày, cứ gầy yếu mãi đi,
đàn ông thì sinh bệnh
thận hư di mộng tinh
kém trí nhớ, tinh thần
mỏi mệt...

Muốn chữa khỏi chỉ nên
dùng « BỒI NGUYÊN
TIỆT TRÙNG » của nhà
thuốc THƯỢNG-ĐỨC, thì
được tiết nọc hẳn, mà
chóng lại đường sinh-dục.
Giá 1\$50 một hộp, 8\$ sáu
hộp. Nhẹ 1, 2 hộp, nặng
5, 6 hộp là cùng. Dùng
hết 2 hộp thì đã lên cân
và khỏe người.

THƯỢNG ĐỨC

15 Misson (Nhà-Chung) —
1629 Hanoi

Có trường dạy thuốc
không lấy tiền

Đạm - Tiên bị Phòng - Tích không biết, có lẽ chết oan

Nỗi danh tài sắc một thì!
Bị bệnh Phòng Tích khổ vì đầy hơi!
Thuốc Chim vì sớm ra đời!
Đạm-Tiên hồ rẽ ra chơi non bông!

Chỉ có phương thuốc này mới trị dạng HO LAO

Phương thuốc chữa tuyệt bệnh ho lao, ho ra máu của cụ *Trịnh Hải-Long* (nội tổ ông đốc-học Hào) là một phương thuốc bí truyền sự công hiệu rất lạ lùng chưa từng thấy. Vì từ ngày ông đốc học Hào đem ra giúp đời thì đã cả muôn người mắc bệnh ho lao, ho ra máu, ho đờm, bệnh thương hàn nóng lạnh, bệnh nặng hay lâu năm cũng đều nhờ thuốc này mà lành mạnh. Thuốc có hai thứ: 5\$00 và 3\$00. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho:

M. TRỊNH-VĂN-HÀO (Directeur Ecole)
Villa N° 110 Rue Vassoigne Tânninh Saigon

ĐỦ CẢ CÁC MẶT HÀNG TƠ LỤA

Hàng vận chơn và các thứ hoa mới lạ rất nền, tussor (dũi) rất đẹp. Xưởng nhà dệt bán thẳng cho người mua buôn lẻ nên giá rất hạ. Các bà lịch sự muốn dùng hoặc muốn xem hàng để biết công - nghệ dệt ở Hà-dông đã tiến bộ đến bậc nào

XIN MỜI TỚI XƯỞNG DỆT NGỌC - DUNG
SỐ 32, NÉGRIER — HADONG (Trước chỗ xe điện đổ)

Chủ nhân rất hân-hạnh tiếp rước các quý-khách muốn mua hay xem hàng — Có nhận hàng gửi đi các nơi.

Cảm, sốt, nóng mình, nhức đầu, xỏ mũi, ngạt mũi, ngáy ngất, đau xương, đau mình.
Chỉ có một thứ thuốc:

THUỐC YÊN

của hiệu Đại-Quang là trị được khỏi hẳn, chỉ trong mười phút kiến hiệu ngay
Trong lúc tiết trời thay đổi hay sinh ra các chứng bệnh kể trên kia. Vậy ai cũng nên phòng thân bằng một vài lọ Thuốc Yên

ĐẠI-QUANG

23 — PHỐ HÀNG NGANG — HANOI

Phát tài

Buôn bán muốn được phát tài nên buôn thuốc HỒNG KHÊ, vì có đủ 120 phương thuốc trị đủ các bệnh người lớn trẻ con ai dùng cũng khỏi nên bán ở đâu cũng chạy Thử nào bán chậm đổi được thuốc khác. Lãi mỗi đồng bạc từ 0\$20 trở lên không phải chịu cước phí gì cả.

Manh khỏe

Yếu đau dùng thuốc HỒNG-KHÊ 75 Hàng-Bồ Hanoi (biểu phát 12 tay có chính phủ chứng nhận) sẽ được mạnh khỏe. Vì có 120 phương thuốc trị đủ các bệnh người lớn trẻ con và nhiều phương thuốc bổ nổi danh tiếng đã nhiều lần được thưởng bội tinh vàng.

Tiếng Anh và tiếng Nhật

Theo lời hàm thụ của giáo sư Lê văn Lương cử nhân Anh-văn tốt nghiệp Đại học-đường Cambridge (Anh quốc)

Bài đầu sẽ gửi ngày 1er Mars 1942 về lớp thứ hai. Lớp thứ nhất đã được non ngàn anh em xa gần hưởng ứng. Ai nấy đều được hoàn toàn, vừa lòng, hơn nữa theo học không có điều gì trở ngại hết. Học tiếng Anh thì có phương-pháp ghi giọng đọc rất đúng và rất tốn ít công-phu. Học tiếng Nhật thì ngoài những lợi kể trên, chỉ trong vài tháng đã nói và viết được các lối chữ của Nhật như: Romaji, Katakana và Hiragana.

Hạn học: một năm (học-phí phải đóng trước)

Một thứ tiếng: 1 tháng 1\$50, 3 tháng 4\$00, 6 tháng 7\$50,
Ca 2 thứ tiếng: 1 — 2\$50, 3 — 7\$00, 6 — 13\$00

Mandat: thư từ xin đề về địa-chỉ mới:

M. Lê-văn-Lương, 153bis rue Charron, Hanoi



Agent exclusif pour
toute l'Indochine

AN-HA

13, Rue du Cuivre Hanoi

MUỐN CÓ

Nhà lầu, ô-tô

Nên mua

XÒ XỒ

ĐÔNG - DƯƠNG

1\$00 MỘT SỐ

CỬU LONG HOA em đã uống vào,
Đường Xa Sức gái,
Trai nào dám đường?
Rõ mặt phi thường

1 VIÊN
CỬU LONG HOA
BẢNG 10 THANG THUỐC BỔ

SAIGON 105

Tổng phát hành Bắc-Kỳ, Lèo Bắc Trung-Kỳ Et blissements VẠN-HOÀ. N° 8 Hàng Ngang. HANOI
Có bán thuốc Vạn-Bảo danh tiếng chữa bệnh liệt-dương. Dùng 1 hộp đầu sẽ thấy sống dậy tấm
tinh xuân ở những người bất lực. Thử cho đàn ông, đàn bà khác nhau

Imp. Lê-Cường, 75 Rue des Paniers Hanoi

Le Gérant Luu-thị-Yến diê Thuỵ-An
H. Leu...